

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định mức độ khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm đối với từng loại vi phạm quy định tại Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-GQXP ngày 17 tháng 01 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai số 101/BB-VPHC do ông Đường Công Đức; chức vụ: Công chức Địa chính, nông nghiệp, xây dựng và Môi trường; đơn vị công tác: UBND xã Quảng Sơn, lập hồi 15 giờ 05 phút ngày 19/09/2022;

Căn cứ Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính về lĩnh vực đất đai số 105/BB-VPHC do ông Đường Công Đức; chức vụ: Công chức Địa chính, nông nghiệp, xây dựng và Môi trường; đơn vị công tác: UBND xã Quảng Sơn, lập hồi 08 giờ 00 phút ngày 05/10/2022;



Theo đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Đắk Glong tại Tờ trình số 321/TTr-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2022 và ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 2562/STNMT-TTr ngày 18 tháng 10 năm 2022.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: Trương Văn Lũy; Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 01/01/1964; Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Làm nông.

Nơi ở hiện tại: Bon N'Đóh, xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

Số CCCD: 075 064 007 887; nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Chiếm đất nông nghiệp là đất rừng sản xuất tại khu vực nông thôn.

- Diện tích đất vi phạm: 37.746 m<sup>2</sup> ( 3,7746 ha);

- Vị trí vi phạm: Tại khoảnh 7, tiểu khu 1645 do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn quản lý theo Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 29/09/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc thu hồi đất của Hợp tác xã Nông nghiệp dịch vụ thương mại Hợp Tiến; đồng thời, giao Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn quản lý, bảo vệ và Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 28/07/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc điều chỉnh Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 29/09/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông; diện tích vi phạm thuộc địa giới hành chính xã Quảng Sơn, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

- Ranh giới vị trí vi phạm:

+ Phía Bắc: Giáp đường đất;

+ Phía Nam: Giáp đất do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn quản lý;

+ Phía Đông: Giáp đất do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn quản lý;

+ Phía Tây: Giáp đất do Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn quản lý;

- Tọa độ vị trí vi phạm: Gồm tọa độ các điểm khép kín tại vị trí vi phạm như sau:

1 (xy= 429243, 1346940);

2 (xy= 429247, 1346818);

3 (xy= 429392, 1346726);

4 (xy= 429519, 1346934);

- Hiện trạng trên đất trước khi vi phạm: đất rừng bị phá từ trước.

- Hiện trạng tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính: Ông Trương Văn Lũy đã thực hiện hành vi chiếm đất để trồng cây cối, hoa màu trên đất gồm: 300 gốc chuối (trồng năm 2021), 1000 cây cà phê (trồng năm 2021), 500 cây mắc ca (trồng năm 2021), 300 trụ tiêu (trồng năm 2021), 400 gốc chanh dây (trồng năm 2021), 400 gốc chanh dây (trồng năm 2022), 1000 trụ gòn (trồng năm 2022), 100 cây bơ (trồng năm 2022).

- Thời gian vi phạm: Kể từ ngày 24/03/2012 (theo Biên bản làm việc ngày 19/09/2022 của UBND xã Quảng Sơn) đến thời điểm lập Biên bản vi phạm hành chính.

- Số lợi bất hợp pháp do ông Trương Văn Lũy thực hiện hành vi vi phạm hành chính được tính theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tài nguyên nước và khoáng sản; khí tượng thủy văn; đo đạc và bản đồ, cụ thể:

$$\text{Số lợi có được do hành vi vi phạm} = \frac{\text{Diện tích đất vi phạm} \times \text{Giá đất của bảng giá đất do UBND tỉnh quy định (loại đất sử dụng sau khi chiếm đất tại thời điểm lập biên bản vi phạm hành chính)}}{\text{Tổng thời gian sử dụng đất theo quy định của bảng giá đất đối với loại đất đang sử dụng thuộc chế độ sử dụng đất có thời hạn; trường hợp thời hạn sử dụng đất lâu dài thì thời gian được tính là 70 năm}} \times \text{Số năm vi phạm}$$

Trong đó:

+ Diện tích đất vi phạm: 37.746 m<sup>2</sup>;

+ Giá đất là 23.000 đồng/m<sup>2</sup> (Căn cứ Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành quy định bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc sửa đổi, bổ sung các Phụ lục kèm theo Quyết định số 08/2020/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của UBND tỉnh Đắk Nông ban hành Quy định bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông);

+ Tổng thời gian sử dụng đất theo quy định của Bảng giá đất đối với loại đất đang sử dụng (đất rừng sản xuất) là: 70 năm theo Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ.

- Số năm vi phạm: ông Trương Văn Lũy sử dụng đất từ ngày 24/03/2012 (theo Biên bản làm việc ngày 19/09/2022 của UBND xã Quảng Sơn), tuy nhiên các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính về đất đai trước Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ không quy định phải nộp số lợi bất hợp pháp có được đối với hành vi chiếm đất. Do đó, căn cứ quy định tại khoản 10 Điều 7 của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày



06/01/2022 của Chính phủ), thời điểm tính số lợi bất hợp pháp có được của ông Trương Văn Lũy từ ngày 05/01/2020 (ngày Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ có hiệu lực thi hành) đến ngày lập biên bản vi phạm hành chính (ngày 19/9/2022) là 02 năm 254 ngày, tương đương 2,70 năm.

Do vậy, số lợi bất hợp pháp có được của ông Trương Văn Lũy như sau:

$$\text{Số lợi bất hợp pháp} = \frac{37.746 \times 23.000}{70} \times 2,70 = 33.486.094 \text{ đồng}$$

Như vậy, buộc ông Trương Văn Lũy phải nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do hành vi vi phạm hành chính là 33.486.094 đồng, được làm tròn số: 33.500.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Trường hợp trên không thuộc trường hợp phải xác định giá trị tang vật vi phạm hành chính để xác định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 60, Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

3. Quy định tại: điểm e, khoản 3, Điều 14 của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể:

Phạt tiền với mức phạt là 105.000.000 đồng (*bằng chữ: Một trăm lẻ năm triệu đồng*) đối với hành vi Chiếm đất nông nghiệp là đất rừng sản xuất tại khu vực nông thôn, vi phạm quy định tại điểm e, khoản 3, Điều 14 của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Thời hạn nộp tiền phạt là 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc di dời tài sản; tháo dỡ công trình, vật kiến trúc trên đất (hiện trạng sử dụng đất: 300 gốc chuối (trồng năm 2021), 1.000 cây cà phê (trồng năm 2021), 500 cây mắc ca (trồng năm 2021), 300 trụ tiêu (trồng năm 2021), 400 gốc chanh dây (trồng năm 2021), 400 gốc chanh dây (trồng năm 2022), 1.000 trụ gòn (trồng năm 2022), 100 cây bơ (trồng năm 2022)) và trả lại diện tích 37.746 m<sup>2</sup> (3,7746 ha) đất đã chiếm; giao cho Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Sơn thực hiện quản lý, sử dụng đất phù hợp với hiện trạng đất khi được trả lại đất, đảm bảo quy định của pháp luật.

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm là : 33.500.000 đồng (Bằng chữ: Ba mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng) vào ngân sách nhà nước.

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 30 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định.

Mọi chi phí tổ chức khắc phục hậu quả do ông Trương Văn Lũy chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Trương Văn Lũy là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Ông Trương Văn Lũy phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Trương Văn Lũy không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Ông Trương Văn Lũy phải nộp số tiền vi phạm tại Điều 1, Quyết định này vào tài khoản tạm thu số **7111.2.1086572** của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông mở tại Kho bạc Nhà nước Đắk Nông trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

b) Ông Trương Văn Lũy có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước Đắk Nông để thu tiền phạt.

3. Gửi cho UBND xã Quảng Sơn để tổ chức thực hiện; đồng thời bàn giao Quyết định này cho ông Trương Văn Lũy theo đúng thời gian quy định (có lập biên bản bàn giao).

4. Gửi cho UBND huyện Đắk Glong chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính và các đơn vị có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện Quyết định này của ông Trương Văn Lũy và các đơn vị liên quan để biết, phối hợp thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NNTNMT<sub>(va)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Trọng Yên**